TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **40**/2025/QĐST-HNGĐ	*Đắk Lắk, ngày 18 tháng 09 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 80/2025/TLST-HNGĐ ngày 09/04/2025 về việc "Tranh chấp ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Viết T, sinh năm 1963. Địa chỉ: V, P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (nay là V, P, phường P, tỉnh Đắk Lắk).

Bị đơn: Ông Nguyễn Công S, sinh năm: 1955. Địa chỉ: V, P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (nay là V, P, phường P, tỉnh Đắk Lắk).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ngân hàng TMCP N1; Địa chỉ trụ sở chính: Số A T, Phường H, Thành phố Hà Nội.

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1963; địa chỉ: C, T, Ninh Thuận (nay là C, tỉnh Khánh Hòa).

- Bà Huỳnh Thị Diệu H, sinh năm 1963; địa chỉ: P, H, T, Phú Yên. (nay là P, H, tỉnh Đắk Lắk).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 09 năm 2025.

XÉT THẤY:

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Ngân hàng TMCP N1, ông Nguyễn Văn N, bà Huỳnh Thị Diệu H1) không có yêu cầu độc lập đề nghị Toà án giải quyết khoản nợ chung của vợ chồng bà Nguyễn Thị Viết T và ông Nguyễn Công S.

Bà Nguyễn Thị Viết T có đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện về giải quyết tài sản chung, nợ chung để tự thoả thuận giải quyết tài sản chung, nợ chung với ông Nguyễn Công S là hoàn toàn tự nguyện, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 09 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Viết T và ông Nguyễn Công S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Trúc Q, sinh năm 1989 và Nguyễn Công Viết C, sinh năm 1994; 02 con đã trưởng thành, có khả năng lao động nuôi sống bản thân nên cả hai không yêu cầu giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: không xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị Viết T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí sơ thẩm về phần xin ly hôn, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền số 0003746 ngày 08/04/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12, Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk, nên được hoàn lại 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Viết T số tiền 19.500.000 đồng *(Mười chín triệu năm trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền số 0003757 ngày 09/04/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Đắk Lắk).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 12 - Đắk Lắk;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- UBND phường Phú Yên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Duyên

.